

AMIN – AMINO AXIT PEPTIT – PROTEIN

GV: Châu Pha

PHẦN 1. ĐIỀN TỪ CÒN THIẾU



- 1) Amin là HCHC có được khi thay thế nguyên tử trong phân tử bằng gốc.
- 2) Công thức chung của amin đơn chức no : ($n \geq \dots$)
- 3) Đa số các Amin làm quỳ tím hóa....., amin không đổi màu quỳ tím là
- 4) Tính bazơ của amin là do: còn cặp e tự do trên nguyên tử.....
- 5) So sánh tính bazơ của amin $(\text{CH}_3)_2\text{NH}$ CH_3NH_2 NH_3 $\text{C}_6\text{H}_5\text{NH}_2$ $(\text{C}_6\text{H}_5)_2\text{NH}$
- 6) Công thức chung của aminoaxit no, chứa 1 nhóm NH_2 và 1 nhóm COOH là:; công thức tổng quát của aminoaxit là:
- 7) Amino axit là những chất:; vị :.....;..... tan trong nước; có nhiệt độ nóng chảy:, có cấu tạo dạng

PHẦN 2. ĐIỀN SỐ

- 1) Số đồng phân amin của $\text{C}_3\text{H}_9\text{N}$ là :....., trong đó có: đp bậc 1; đp bậc 2;..... đp bậc 3
- 2) Số đồng phân amin của $\text{C}_4\text{H}_{11}\text{N}$ là:....., trong đó có: đp bậc 1; ... đp bậc 2;..... đp bậc 3
- 3) Số đồng phân amin (chứa vòng benzen) của $\text{C}_7\text{H}_9\text{N}$ là: , trong đó có:..... đp bậc 1; đp bậc 2; đp bậc 3
- 4) Số đồng phân amino axit của $\text{C}_3\text{H}_7\text{O}_2\text{N}$ là :..... , $\text{C}_4\text{H}_9\text{O}_2\text{N}$ là :
- 5) Số dipeptit tối đa tạo được từ 2 gốc α – aminoaxit là
- 6) Có 3 gốc α – aminoaxit tạo được bao nhiêu tripeptit chứa cả 3 gốc α – aminoaxit:.....
- 7) Tetrapeptit có số gốc α -aminoaxit là:; số liên kết peptit là



PHẦN 3. KÉO THẢ

- 1) TC hóa học chung của amin:
- 2) CT Anilin:, tên khác là
- 3) Nhận biết anilin dùng:; hiện tượng:
- 4) Amino axit là H₂NCH(R)COOH, phân tử chứa đồng thời nhóm.....
- 5) TCHH chung của aminoaxit:.....
- 6) Peptit; protein tác dụng với Cu(OH)₂ (gọi là phản ứng:) cho hợp chất màu
- 7) Peptit nào không cho phản ứng màu biure:
- 8) Khi đun nóng dd peptit với axit hoặc kiềm, peptit bị thủy phân thành:
- 9) Nhỏ HNO₃ đặc vào lòng trắng trứng có hiện tượng là:
- 10) Hiện tượng đông tụ protein gây ra bởi:
- 11) Protein thủy phân không hoàn toàn thành:; thủy phân hoàn toàn thành:

dipeptit tím đặc trưng

axit muối

tạp chức có kết tủa trắng

các chuỗi polipeptit nhóm cacboxyl (COOH)

Tính bazơ màu vàng

đun nóng bazơ

các α – aminoaxit phenylamin

C₆H₅NH₂ nước brom

amino (NH₂) màu biure

các α – aminoaxit lưỡng tính



PHẦN 4. GHÉP NỐI

KÍ HIỆU	TÊN	CTCT
Ala	Glyxin (M =)	$\begin{array}{c} \text{CH}_3-\text{CH}-\text{CH}-\text{COOH} \\ \quad \\ \text{CH}_3 \quad \text{NH}_2 \end{array}$
Lys	Alanin (M =)	$\text{H}_2\text{N}-\text{CH}_2[\text{CH}_2]_3-\underset{\text{NH}_2}{\text{CH}}\text{COOH}$
Glu	Valin (M =)	$\text{H}_2\text{N}-[\text{CH}_2]_5-\text{COOH}$
Val	Lysin (M =)	$\begin{array}{c} \text{CH}_3-\text{CH}-\text{COOH} \\ \\ \text{NH}_2 \end{array}$
Gly	Axit glutamic (M =)	$\begin{array}{c} \text{CH}_2-\text{COOH} \\ \\ \text{NH}_2 \end{array}$
Natri glutamat	Bột ngọt (mì chính)	$\text{H}_2\text{N}-[\text{CH}_2]_6-\text{COOH}$
Axit ω -aminoenantoic	Sản xuất tơ nilon-6	$\text{HOOC}-\underset{\text{NH}_2}{\text{CH}}-\text{CH}_2-\text{CH}_2-\text{COOH}$
Axit ε -aminocaproic	Sản xuất tơ nilon-7	$\text{HOOC}-\text{CH}_2-\text{CH}_2-\underset{\text{NH}_2}{\text{CH}}-\text{COONa}$

